

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-ST  
Ngày 23 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Đình Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Hải Yến;

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn T; tên gọi khác: Không, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1992 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: Tổ X, khối Y, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lò Văn T1, sinh năm 1963 và bà Quàng Thị N, sinh năm 1960 có vợ là Lò Thị N1, sinh năm 1993 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 288/2013/HSST ngày 16/10/2013 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy giam, đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án (được đương nhiên xóa án tích); bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2020 đến nay, có mặt.

***- Bị hại:***

Bà Vũ Thị C, sinh năm 1971; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: Tổ X, khối Y, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người làm chứng:

Chị Lò Thị N1, vắng mặt;

Bà Vũ Thị T2, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 04/3/2020, Lò Văn T cùng vợ là Lò Thị N1 đến thuê một phòng trọ trên tầng 2 dãy nhà trọ của bà Vũ Thị T2 tại Tổ X, khối Y, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Lò Văn T cùng vợ đi từ phòng trọ ở tầng 2 xuống để ra ngoài mua đồ ăn, khi đi xuống đến tầng 1, Lò Văn T nhìn thấy phòng trọ đầu tiên bên trái cầu thang do bà Vũ Thị C đang mở cửa, trên giường có một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đỏ ốp nhựa màu xanh đang cắm sạc pin, quan sát không thấy có ai ở trong phòng, Lò Văn T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại đem bán lấy tiền tiêu xài nên khi cùng vợ đi đến đầu ngõ, Lò Văn T đã một mình quay lại khu nhà trọ, quan sát xung quanh thấy không có người, Lò Văn T đi vào phòng trọ của bà Vũ Thị C rút dây sạc điện thoại và cầm lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5, màu đỏ có ốp nhựa màu xanh trên giường cất giấu vào túi áo khoác bên phải đang mặc. Sau đó Lò Văn T đi bộ ra khu vực ngã tư M, phường Đ, thành phố L tìm cửa hàng để bán điện thoại vừa trộm cắp được, nhưng không có người mua, trên đường đi Lò Văn T tháo chiếc sim điện thoại vứt bỏ ra ngoài. Khi Lò Văn T quay lại khu nhà trọ để cất giấu chiếc điện thoại thì bà Vũ Thị C nhìn thấy gọi hỏi, lo sợ bị phát hiện Lò Văn T bỏ chạy vào ngõ Z đường L, phường V, thành phố L. Bà Vũ Thị C đuổi theo Lò Văn T nhưng không kịp và đã đến Công an phường V, thành phố L trình báo sự việc rồi cùng lực lượng Công an phường đi tìm thì thấy Lò Văn T ở ngõ Z đường L, phường V, Lò Văn T khai nhận được trộm cắp chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5, màu đỏ có ốp nhựa màu xanh của bà Vũ Thị C và đã giấu tại khe tường gần chân cột điện trong ngõ Z đường L, phường V, Công an phường V đã lập biên bản sự việc, thu giữ chiếc điện thoại.

Tại biên bản định giá tài sản số 19/ĐGTSTT ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự thành phố L xác định điện thoại OPPO A5 và vỏ nhựa điện thoại mà Lò Văn T trộm cắp của bà Vũ Thị C trị giá 2.400.000 đồng.

Ngày 19/03/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đỏ có số IMEI 864624041123259 và 01 vỏ ốp nhựa cho chủ sở hữu là bà Vũ Thị C.

Vật chứng vụ án: Không có.

Phản dân sự: Bà Vũ Thị C không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Lò Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo Lò Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại chiếc điện thoại di động cho bị hại. Về dân sự, đề nghị không xem xét giải quyết do bị hại không yêu cầu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 04/3/2020, tại dãy phòng trọ thuộc Tổ X, khối Y, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn khi phát hiện phòng trọ bà Vũ Thị C có 01 điện thoại di động đang sạc pin và quan sát không có ai trong phòng, Lò Văn T đã lén lút tháo bỏ dây sạc pin điện thoại và cầm chiếc điện thoại OPPO A5 kèm theo vỏ ốp nhựa điện thoại của bà Vũ Thị C cho vào túi áo khoác để chiếm đoạt, khi Lò Văn T đang trên đường đem đi tiêu thụ thì bị phát hiện và bắt giữ, kết quả định giá tài sản chiếc điện thoại OPPO A5 kèm theo vỏ ốp nhựa điện thoại có trị giá 2.400.000 đồng. Với tài sản bị chiếm đoạt trị giá trên 2.000.000 đồng là đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Nhận thấy cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình và dư luận xấu trong xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 án tích, năm 2013 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, cho thấy bị cáo là người không chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, nên đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại di động cùng vỏ ốp điện thoại Cơ quan điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng không xem xét giải quyết.

[9] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị trên.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý.

[11] Đối với Lò Thị N1 không biết việc Lò Văn T quay lại lấy trộm chiếc điện thoại nên không có cơ sở xử lý trong vụ án này.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giữ, tạm giam là ngày 05/3/2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi*

*nhận:*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**Lương Đình Phương**